



(B) Thread (Luồng)

- Khái niệm tổng quan
- Các mô hình multithread
- Pthread (POSIX thread)
- Multithreading trong Solaris



Xem xét lại khái niệm quá trình

- Khái niệm quá trình truyền thống: quá trình gồm
 1. Không gian địa chỉ
 - chứa code, data (Unix: text section, data section)
 2. Một luồng thực thi duy nhất (single thread of execution)
 - program counter
 - các register
 - stack
 3. Các tài nguyên khác (các open file, các quá trình con,...)



Mở rộng khái niệm quá trình

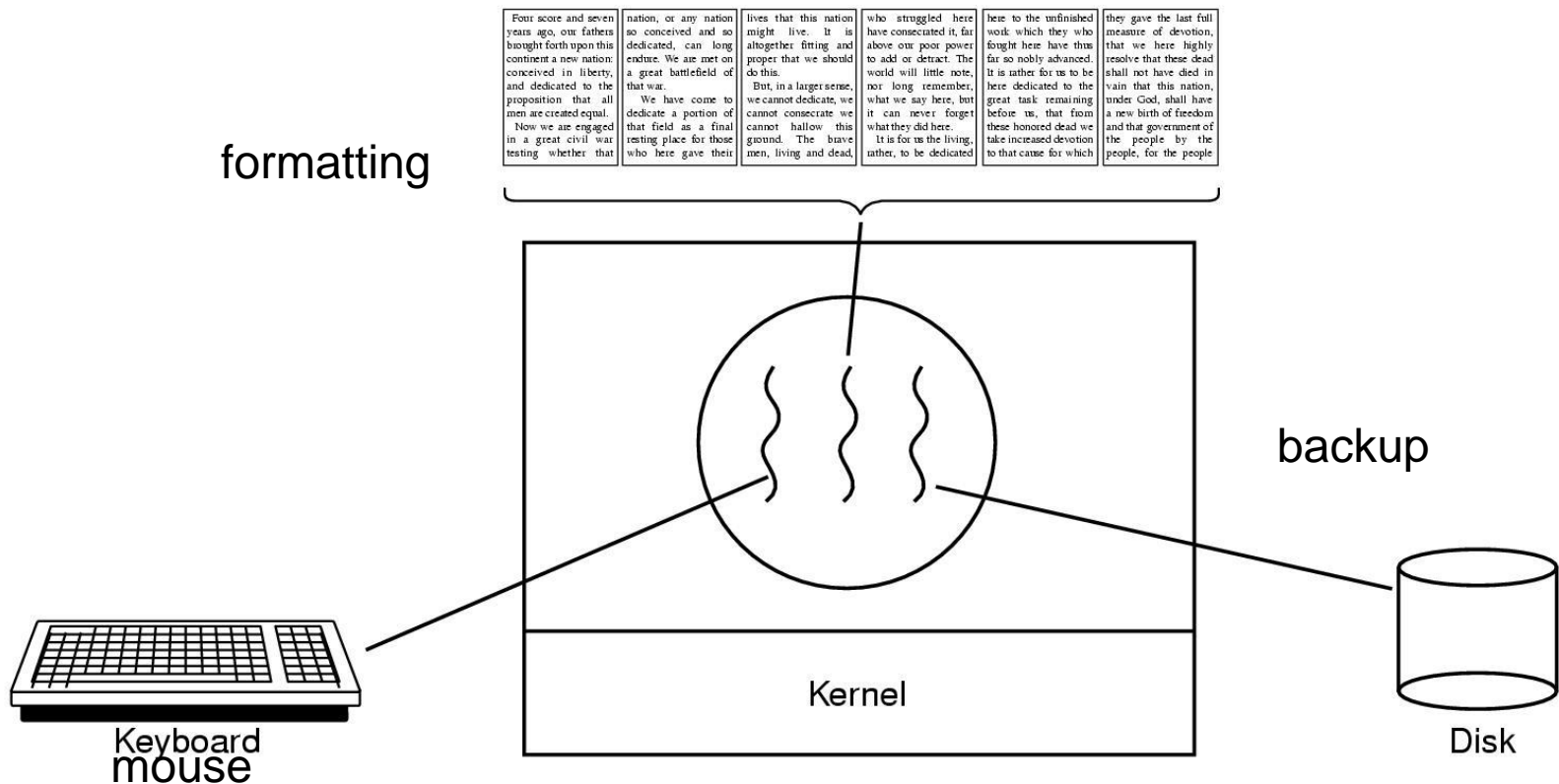
- Mở rộng khái niệm quá trình truyền thống bằng cách hiện thực **nhiều** luồng thực thi trong **cùng một môi trường** của quá trình.
- Quá trình gồm
 1. Không gian địa chỉ
 2. **Một hay nhiều** luồng thực thi, mỗi luồng thực thi (thread) có riêng:
 - program counter
 - các register
 - stack
 3. Các tài nguyên khác (các open file, các quá trình con,...)



Quá trình đa luồng

- Khi quá trình khởi đầu chỉ có **main** (hay **initial**) **thread** thực thi
 - Main thread sẽ tạo các thread khác.
- Các thread trong cùng một process chia sẻ code, data và tài nguyên khác (các file đang mở,...) của process.
- Quá trình *đa luồng* (multithreaded process) là quá trình có nhiều luồng.

Ví dụ: Sử dụng thread



A word processor with three threads



Process & thread information

Per process items

Address space
Open files
Child processes
Signals & handlers
Accounting info
Global variables

Per thread items

Program counter
Registers
Stack & stack pointer
State

Per thread items

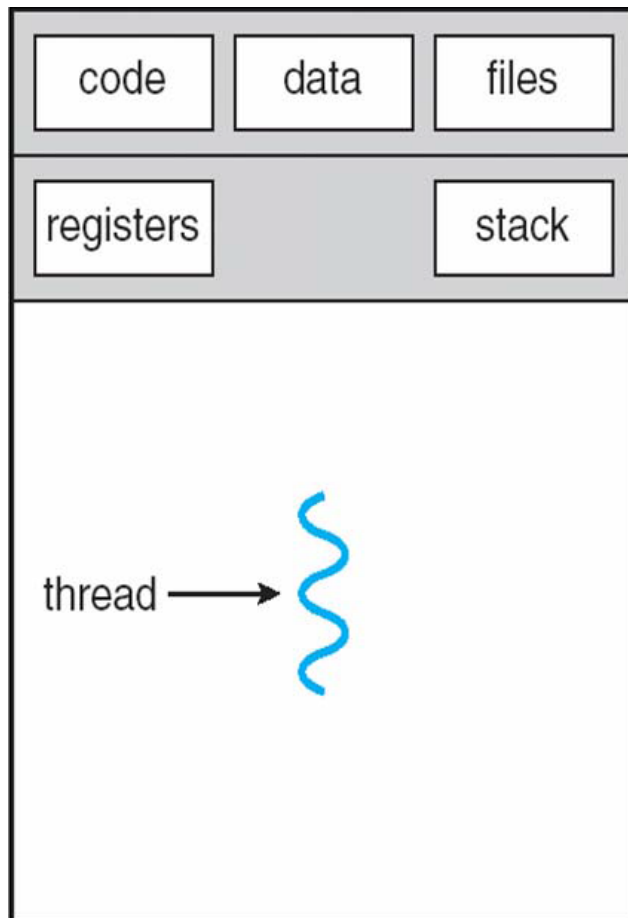
Program counter
Registers
Stack & stack pointer
State

Per thread items

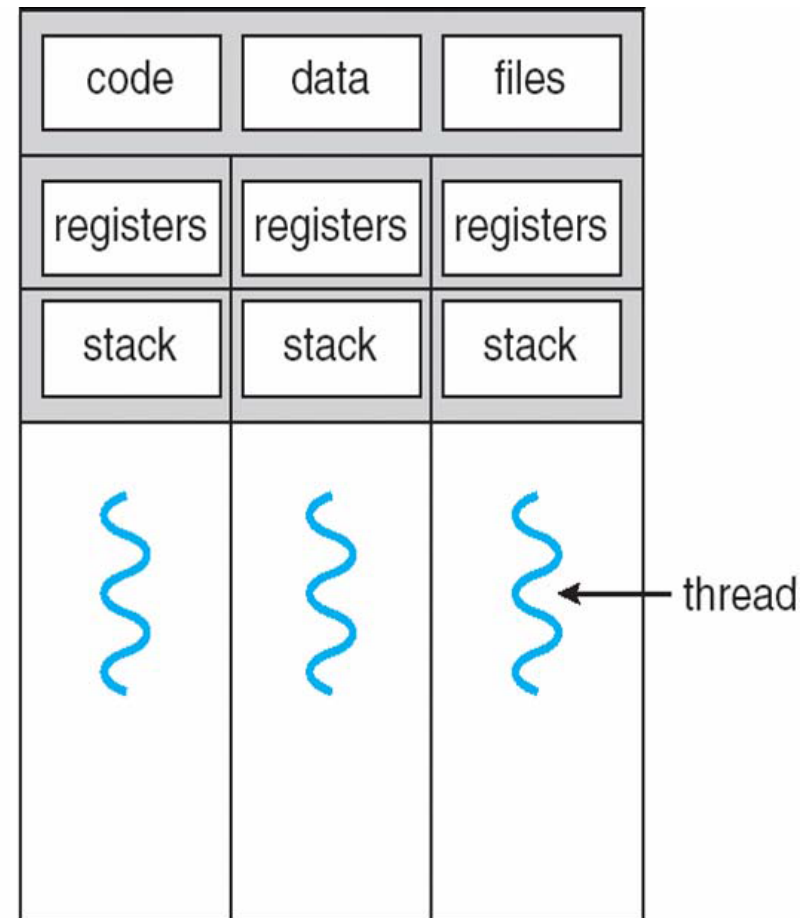
Program counter
Registers
Stack & stack pointer
State

Quá trình có ba thread

Quá trình đơn & đa luồng

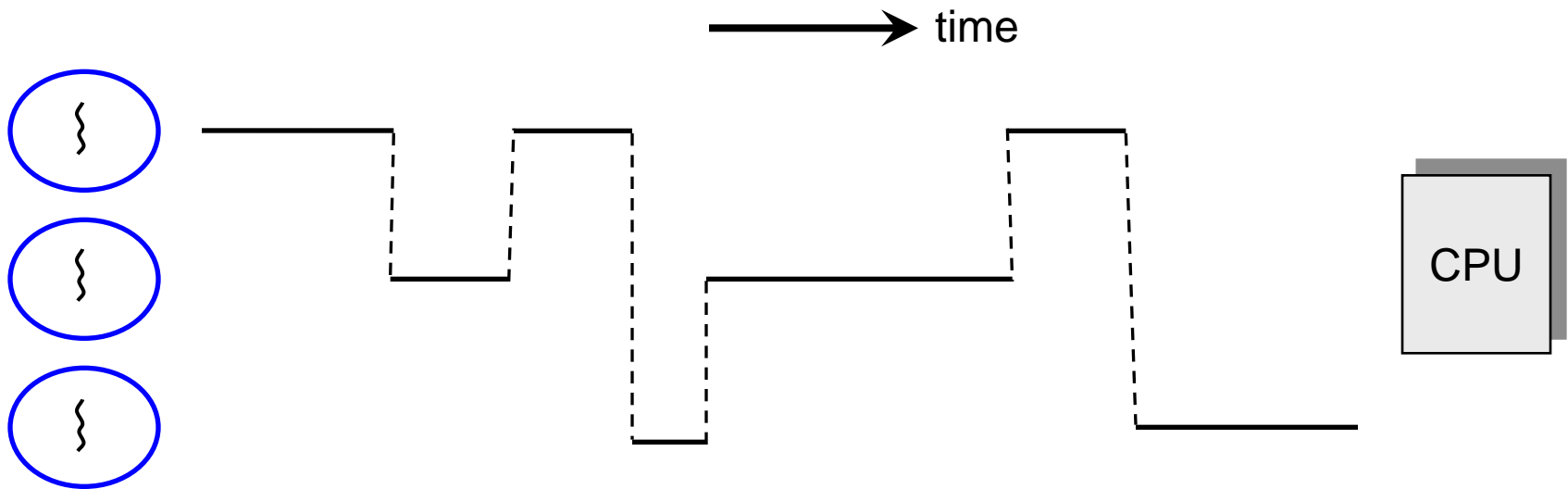


single-threaded process



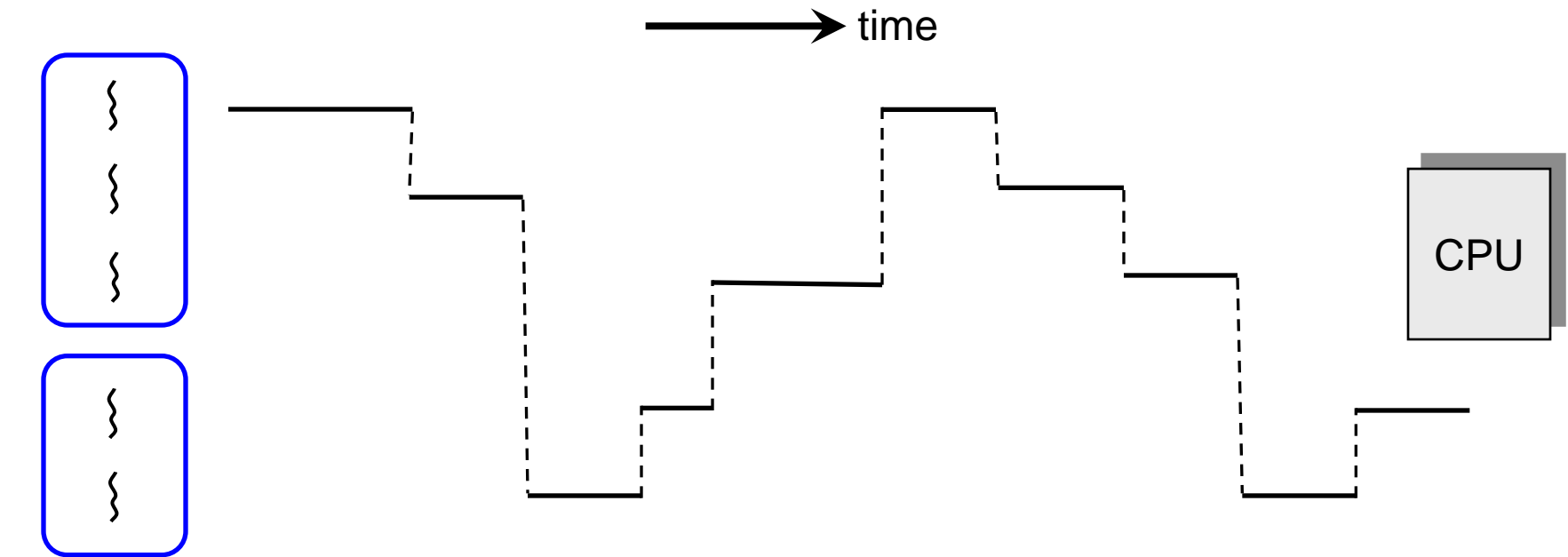
multithreaded process

Multiplexing CPU giữa các thread



ba quá trình
single-threaded

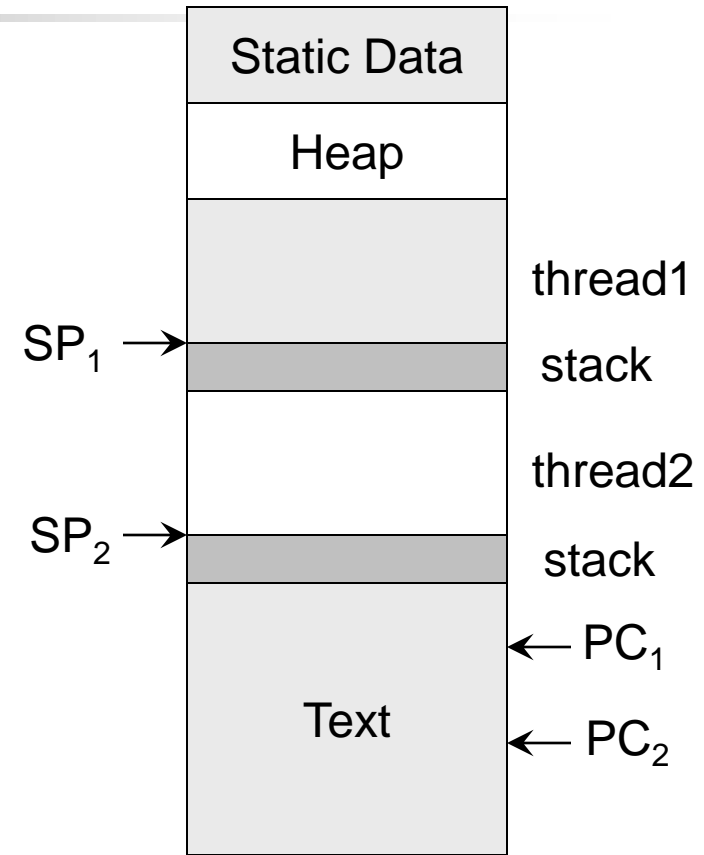
Multiplexing CPU giữa các thread (tt.)



hai quá trình
multithreaded

Ví dụ: Pthread

```
#include <stdio.h>
void* thread1(){
    int i;
    for (i = 0; i < 10; i++){
        printf("Thread 1\n");
        sleep(1);
    }
}
void* thread2(){
    int i;
    for (i = 0; i < 10; i++){
        printf("Thread 2\n");
        sleep(1);
    }
}
int main(){
    pthread_t th1, th2;
    pthread_create(&th1, NULL, thread1, NULL);
    pthread_create(&th2, NULL, thread2, NULL);
    sleep(20);
    return 0;
}
```



Sơ đồ bộ nhớ

Chương trình này khi chạy có bao nhiêu thread?



Ưu điểm của thread

- **Tính đáp ứng** (responsiveness) cao cho các ứng dụng tương tác multithreaded
- **Chia sẻ tài nguyên** (resource sharing)
 - ví dụ memory
- **Tiết kiệm** chi phí hệ thống (economy)
 - Chi phí tạo/quản lý thread nhỏ hơn so với quá trình
 - Chi phí chuyển ngữ cảnh giữa các thread nhỏ hơn so với quá trình
- **Tận dụng** được đa xử lý (multiprocessor)
 - Mỗi thread chạy trên một processor riêng, do đó tăng mức độ song song của chương trình.

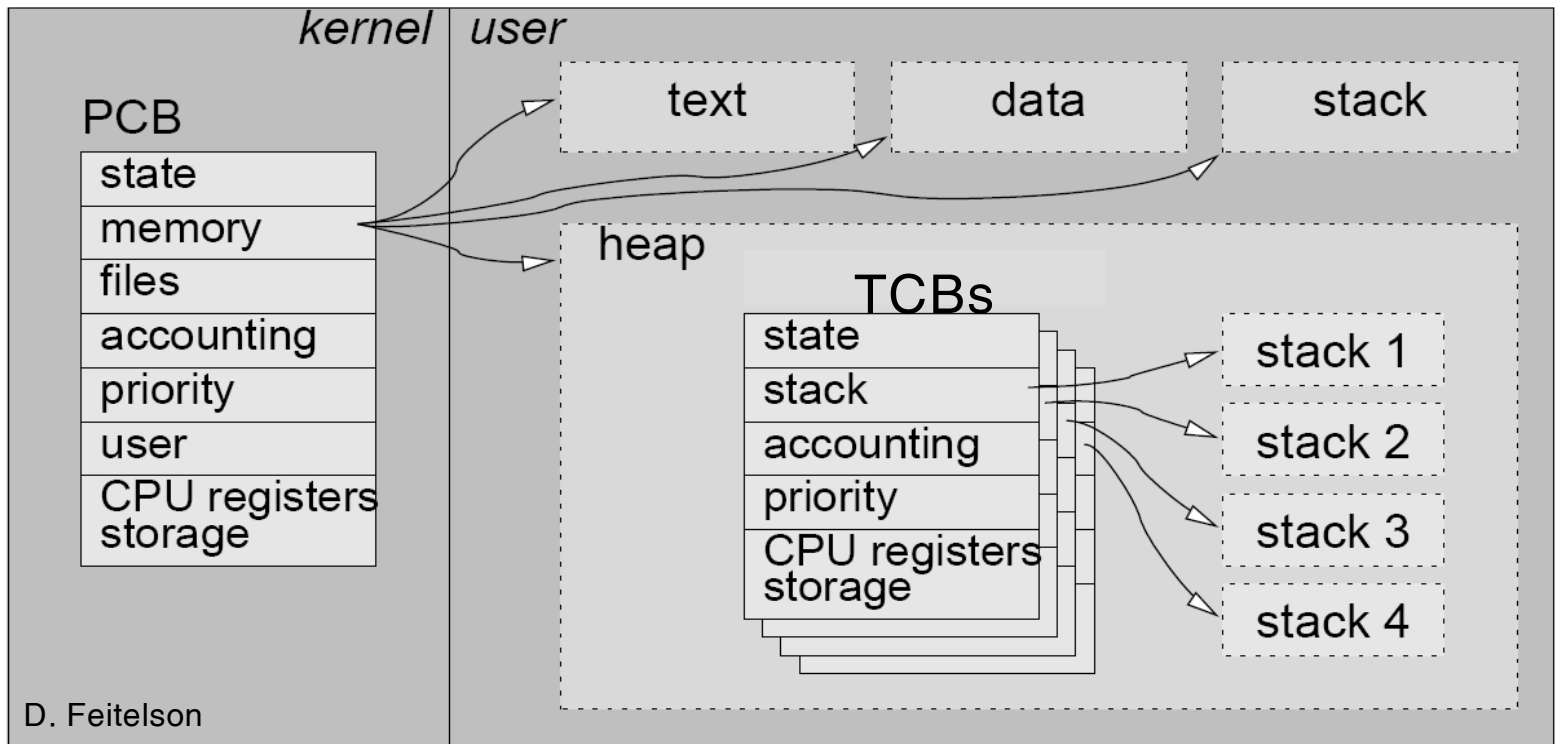


User thread

- Một *thư viện thread* (thread library, run-time system) được hiện thực trong **user space** để hỗ trợ các tác vụ lên thread
 - Thư viện thread cung cấp các hàm khởi tạo, định thời và quản lý thread như
 - **thread_create**
 - **thread_exit**
 - **thread_wait**
 - **thread_yield**
 - Thư viện thread dùng *Thread Control Block* (TCB) để lưu thông tin về user thread (program counter, các register, stack)

User thread (tt.)

- Cấu trúc dữ liệu và memory layout để hiện thực user thread



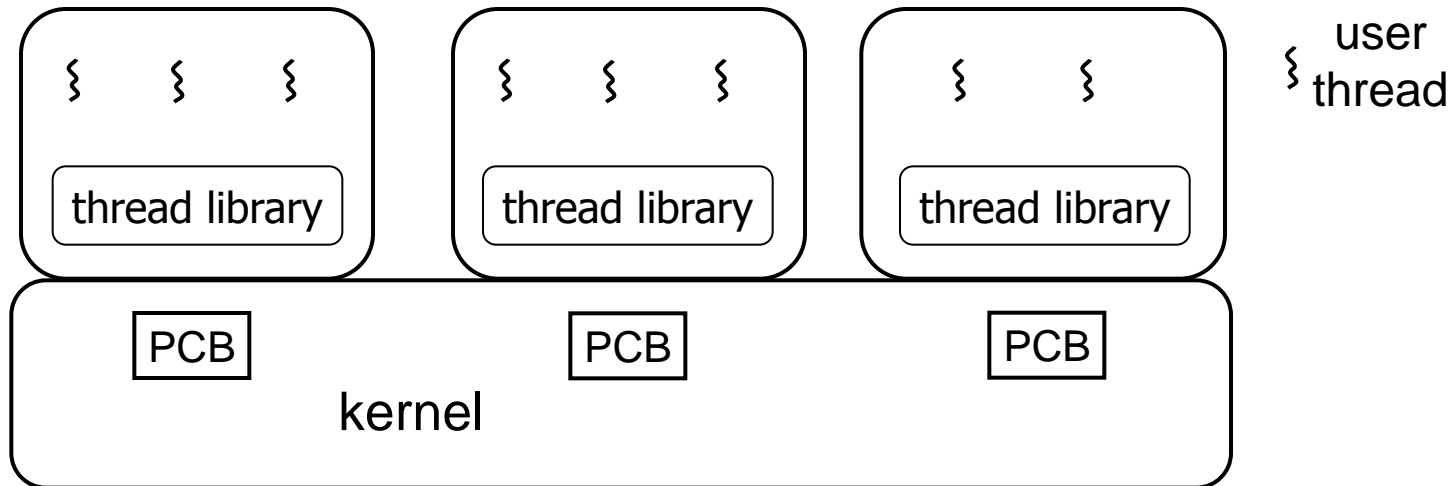


User thread (tt.)

- Kernel không biết sự có mặt của user thread
 - Kernel chỉ biết PCB của quá trình
- Ví dụ thư viện user thread
 - POSIX Pthread

User thread (tt.)

- Vấn đề: hệ điều hành chỉ cấp phát duy nhất một PCB cho mỗi process (→ main/initial thread).
 - *Blocking problem*: Khi một thread trở nên blocked thì mọi thread khác của process cũng sẽ trở nên blocked.



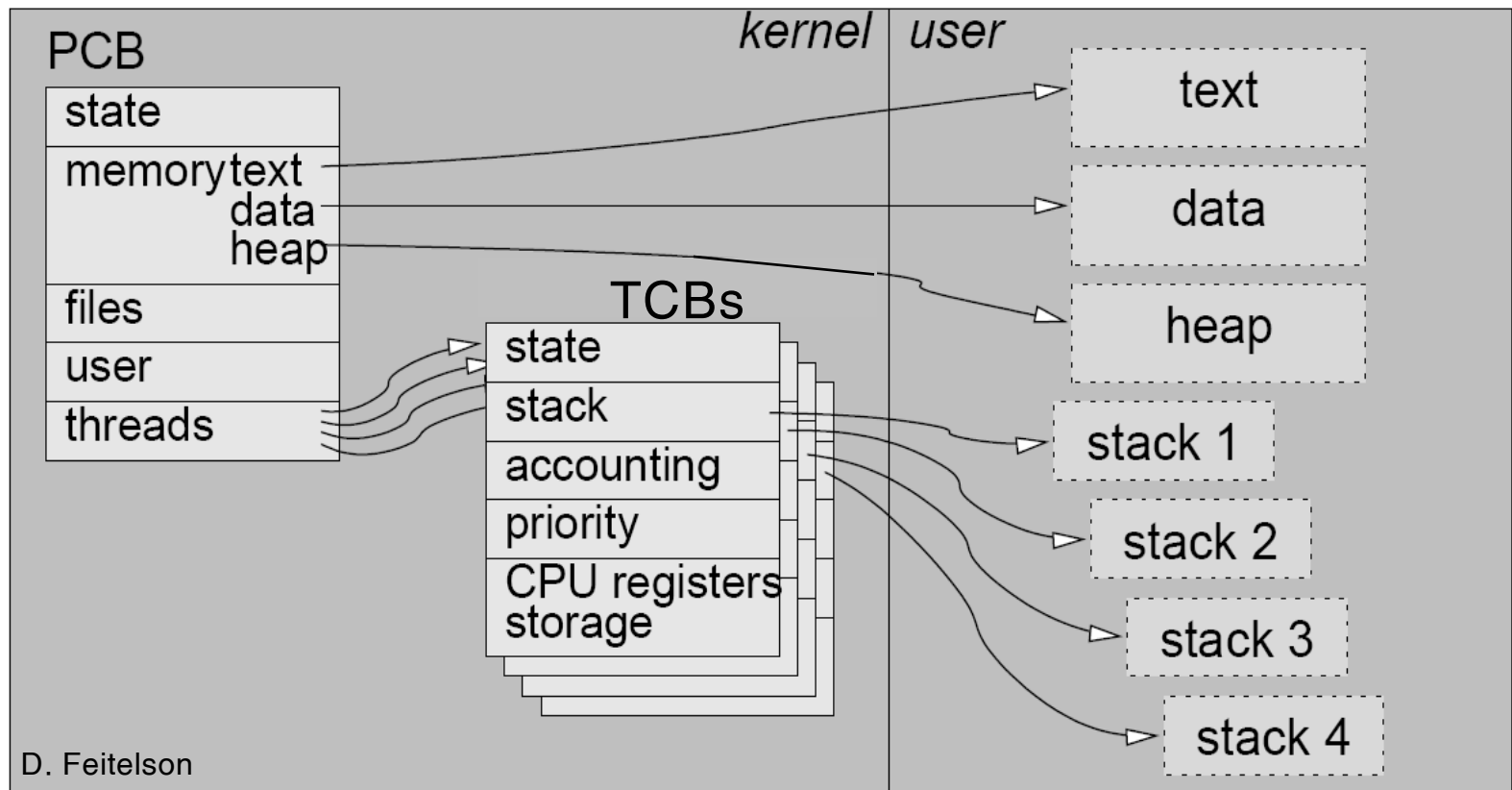


Kernel thread

- Khi kỹ thuật multithreading được hệ điều hành trực tiếp hỗ trợ
 - Kernel quản lý cả process và các thread – **kernel thread**
 - Việc định thời CPU được kernel thực hiện trên thread

Kernel thread (tt.)

- Cấu trúc dữ liệu và memory layout để hiện thực kernel thread





Kernel thread (tt.)

- Khi multithreading được hỗ trợ bởi kernel
 - Khởi tạo và quản lý các thread chậm hơn
 - Tận dụng được lợi thế của kiến trúc multiprocessor
 - Thread bị blocked không kéo theo các thread khác bị blocked.
- Một số hệ thống multithreading
 - Windows 9x/NT/200x
 - Solaris
 - Linux

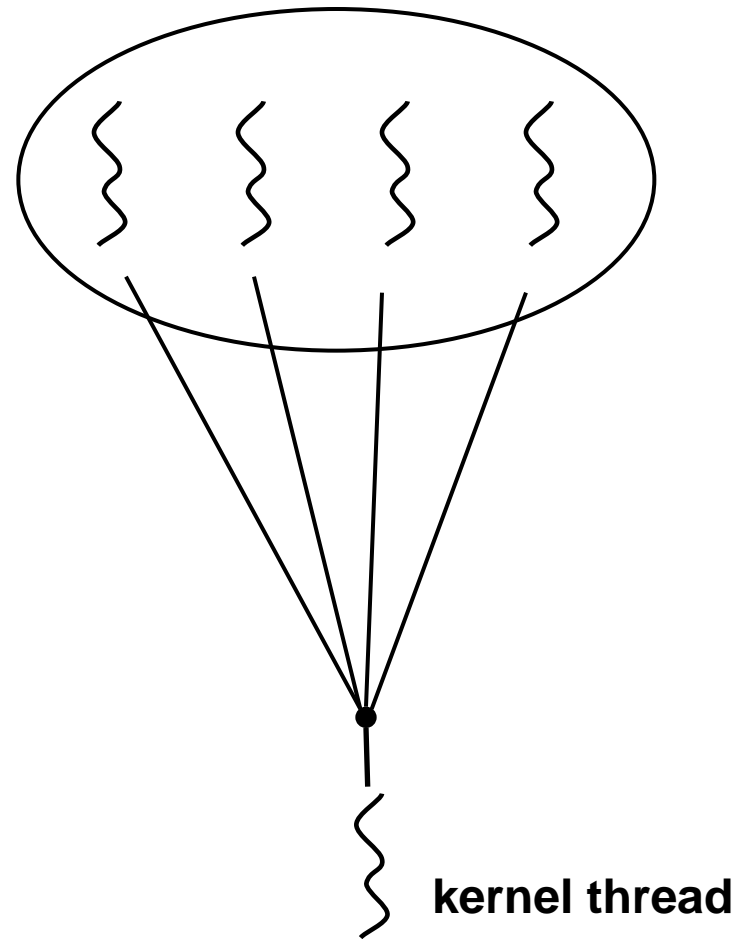


Hiện thực thread

- Nhắc lại **kernel thread** – thread được hệ điều hành quản lý
- Multithreading có thể hiện thực theo một trong các mô hình sau
 - Mô hình *many-to-one*
 - Mô hình *one-to-one*
 - Mô hình *many-to-many*

Mô hình many-to-one

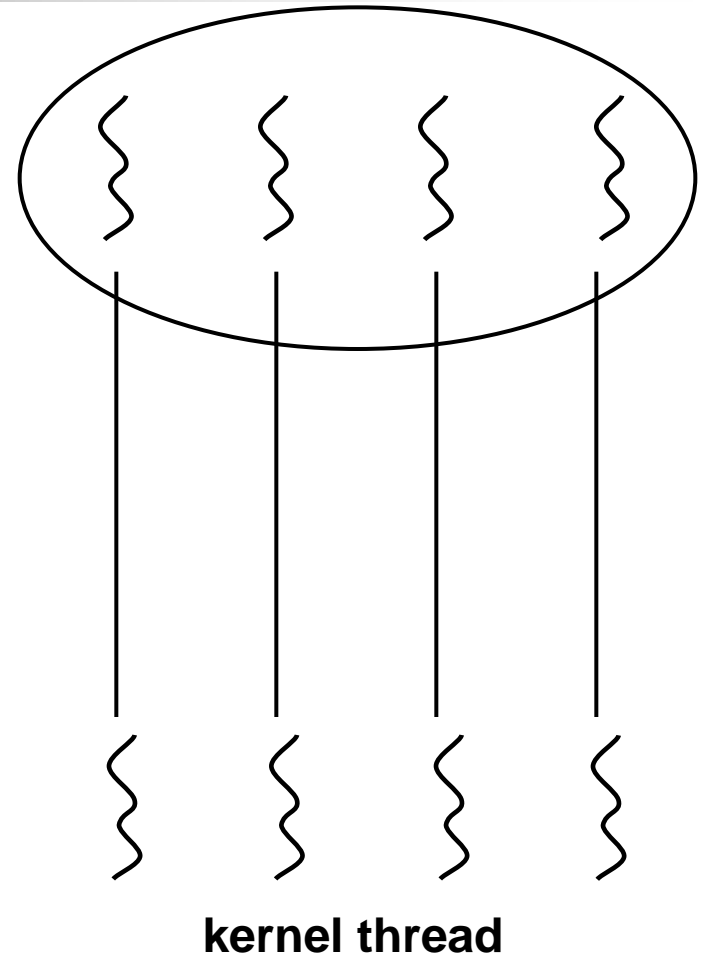
- Nhiều user-level thread “chia sẻ” một kernel thread để thực thi
 - Việc quản lý thread được thực hiện thông qua các hàm của một thread library được gọi ở user level.
 - **Blocking problem:** Khi một thread trở nên blocked thì mọi thread khác của process cũng sẽ trở nên blocked.
- Có thể được hiện thực đối với hầu hết các hệ điều hành.



Mô hình one-to-one

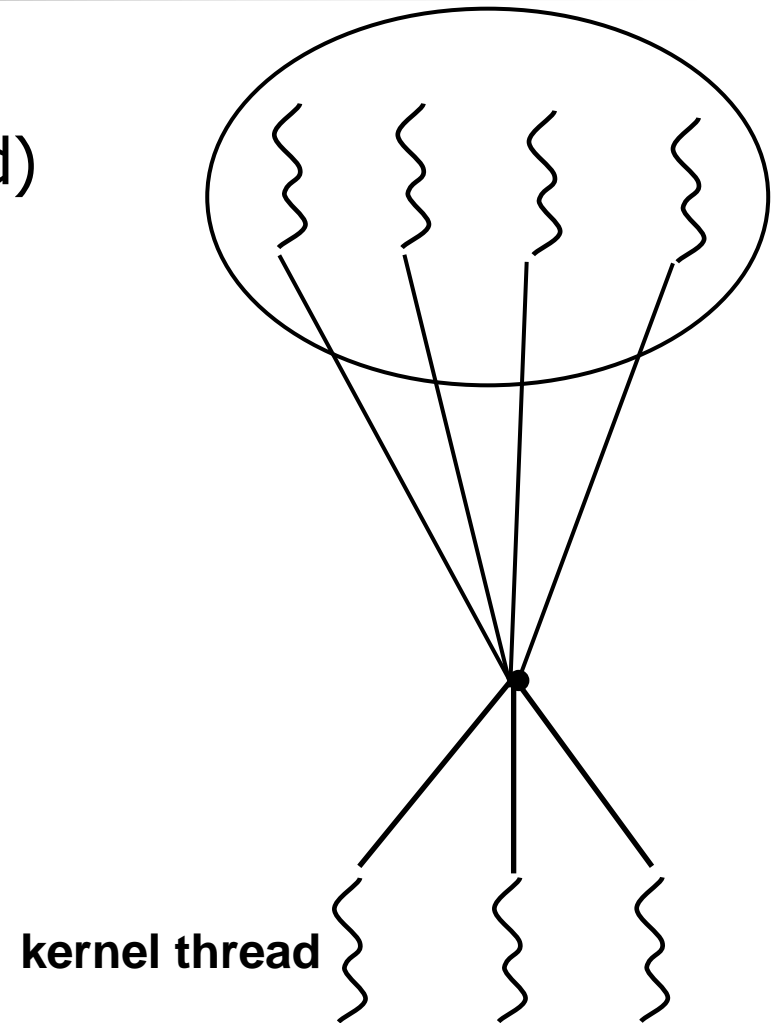
- Mỗi user-level thread thực thi thông qua một kernel thread riêng của nó
 - Mỗi khi một user thread được tạo ra thì cũng cần tạo một kernel thread tương ứng
- Hệ điều hành phải có cơ chế cung cấp được nhiều kernel thread cho một quá trình

Ví dụ: Windows NT/2000



Mô hình many-to-many

- Nhiều user-level thread được phân chia thực thi (multiplexed) trên một số kernel thread.
 - Tránh được một số khuyết điểm của hai mô hình many-to-one và one-to-one
- Ví dụ
 - Solaris 2
 - Windows NT/2000 với package ThreadFiber





Pthread

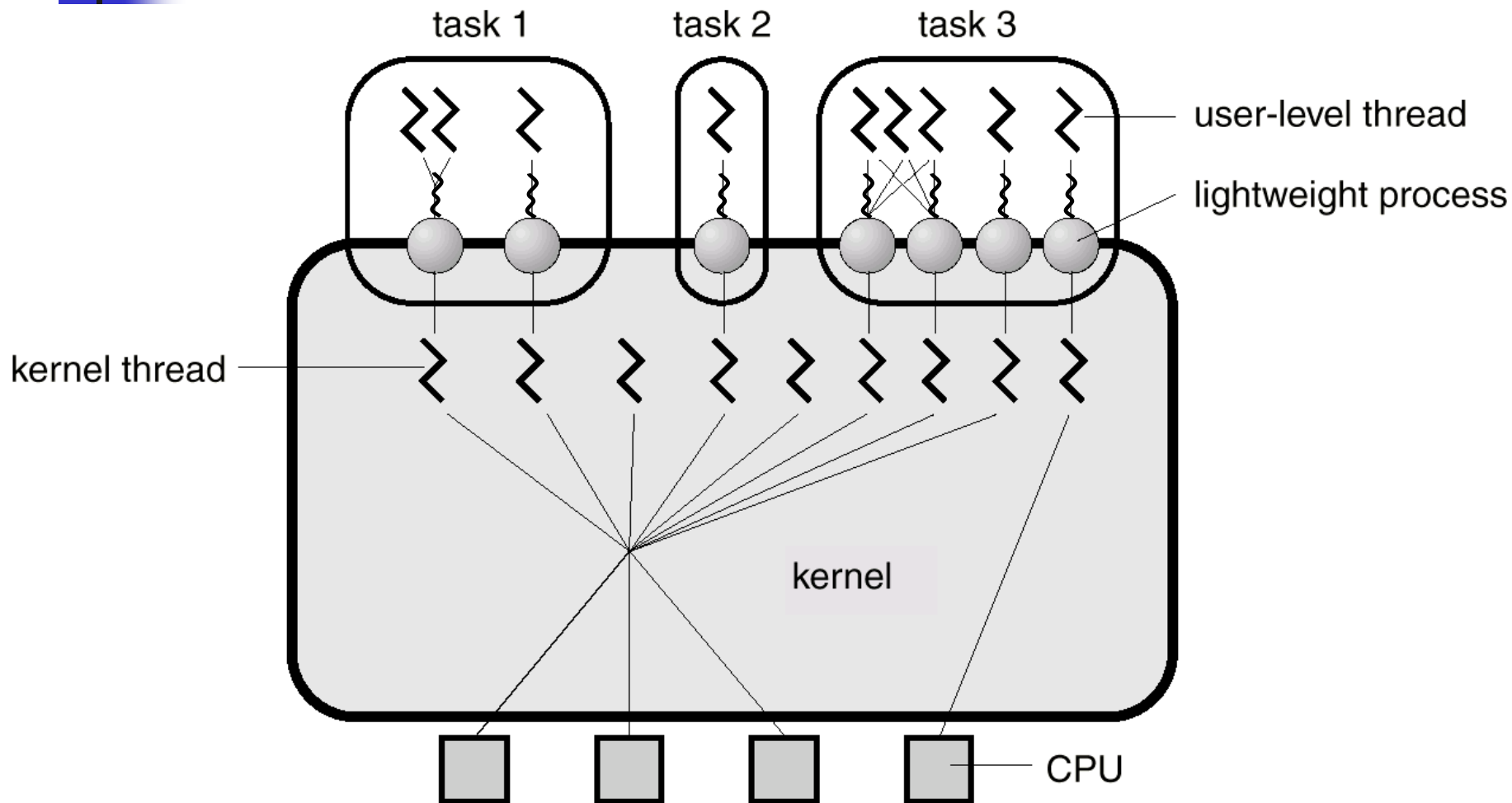
- Chuẩn POSIX (IEEE 1003.1c) đặc tả API cho các thủ tục tạo thread và đồng bộ thread
- Phổ biến trong các hệ thống UNIX/Linux
- Là một thư viện hỗ trợ user-level thread
- Tham khảo thêm ví dụ về lập trình thư viện Pthread với ngôn ngữ C trong hệ thống Unix-like, trang 140, “Operating System Concepts”, Silberschatz et al, 6th Ed, 2003.
- Biên dịch và thực thi chương trình multithreaded C trong Linux
 - **\$ gcc source_file.c -lpthread -o output_file**
 - **\$./output_file**



Thread trong Solaris

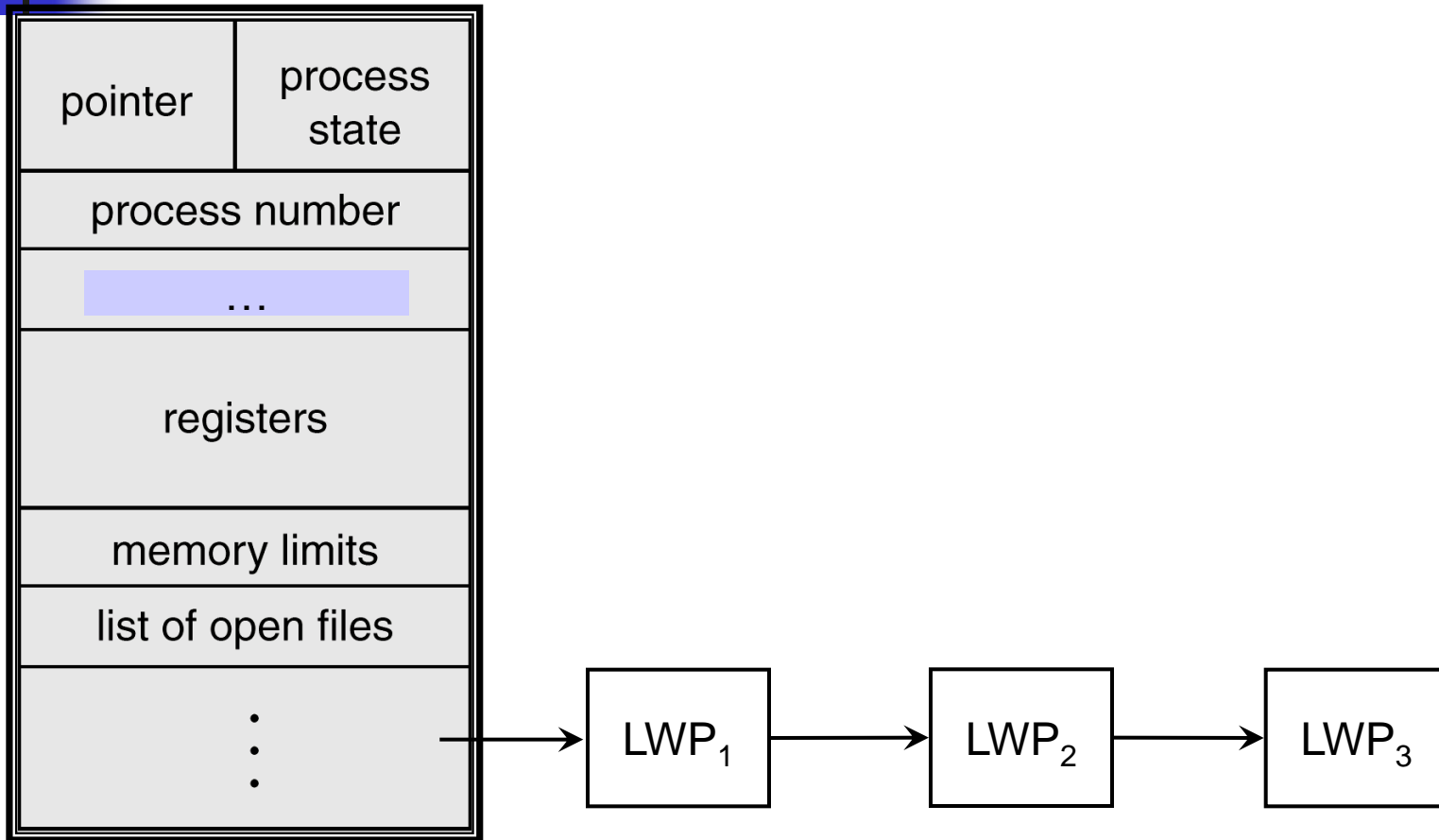
- User-level threads
 - Pthread và UI-thread
- *Lightweight process* (LWP)
 - Mỗi process chứa ít nhất một LWP
 - Thư viện thread có nhiệm vụ phân định user thread vào các LWP
 - User-level thread được gắn với LWP thì mới được thực thi.
 - Thư viện thread chịu trách nhiệm điều chỉnh số lượng LWP
- Kernel-level threads
 - Mỗi LWP tương ứng với một kernel-level thread
 - Ngoài ra, hệ thống còn có một số kernel thread dành cho một số công việc ở kernel (các thread này không có LWP tương ứng)
 - Đối tượng được định thời trong hệ thống là các kernel thread

Thread trong Solaris (tt.)



many-to-many

Thread trong Solaris (tt.)



Quá trình trong Solaris